Biểu mẫu 4 - báo cáo tháng công tác phòng chống và loại trừ sốt rét tuyến huyện

BÁO CÁO THÁNG CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG VÀ LOẠI TRỪ SỐT RÉT TUYẾN HUYỆN

Sở Y tế Thanh Hóa 10/2021 10:0 25

SỞ Y TẾ TỈNH ...
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN.
Số: ...../.....-BCSR

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THÁNG CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG & LOẠI TRỪ SỐT RÉT

.....Tháng .....Năm 20..... BCH

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Tổng số xã: ….. Tổng số thôn: ….. Tổng số hộ: ….. Tổng số dân: ……
Tổng số dân nguy cơ sốt rét: .....
Số xã vùng không có SRLH: …….....……Dân số: ……
Số xã vùng SR quay trở lại: …….....……..….Dân số: ……
Số xã vùng SRLH nhẹ: …….....……..Dân số: ……
Số xã SRLH vừa: ……..... Dân số: …….
Số xã SRLH nặng: …….. Dân số: …….
Số ổ bệnh: ….. Số KSTSR của các ổ bệnh: ……
Tổng số cơ sở y tế: ….. Số cơ sở có báo cáo: ….. Số cơ sở báo cáo hoàn chỉnh: …..
Tổng số điểm kính hiển vi: ….. Số điểm kính hiển vi hoạt động: …..

II. TRƯỜNG HỢP BỆNH SỐT RÉT VÀ ĐIỀU TRỊ

TT	Chỉ số	Số lượng	Cơ sở phát hiện					
			Y tế thôn	Y tế xã	Trung tâm y tế	Bệnh viện/ phòng khám		Y tế tư nhân
						Nội trú	Ngoại trú	
1	**Tổng số người nghi ngờ sốt rét**							
2	**Tổng số người nghi ngờ sốt rét được XN**							
3	**Tổng số trường hợp bệnh sốt rét**							
	Trong đó: + *P.faciparum*							
	+ *P.vivax*							
	+ Phối hợp có *P.faciparum*							
	+ *P.ovale*							
	+ *P.malariae*							
	+ Trẻ dưới 5 tuổi							
	+ Trẻ từ 5-15 tuổi							
	+ Phụ nữ có thai							
3.1	Số trường hợp bệnh sốt rét thường							
3.2	Số trường hợp bệnh sốt rét ác tính							

	Trong đó: + Trẻ dưới 5 tuổi							
	+ Trẻ từ 5-15 tuổi							
	+ Phụ nữ có thai							
4	**Số bệnh nhân chết do sốt rét**							
5	**Tổng số liều thuốc đã sử dụng**							
	Trong đó: - Điều trị bệnh nhân sốt rét							
	- Cấp để tự điều trị							
	+ Cho dân ngủ rừng, ngủ rẫy							
	+ Cho dân đi vào vùng sốt rét lưu hành							
	- Điều trị mở rộng (dịch)							

sytthanhhoa.vt_Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa 23/02/2021 10:05:25

III. KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
3.1 Xét nghiệm KSTSR

Tuyến	Phương pháp xét nghiệm	Số lượng		Số trường hợp bệnh							KST nội địa
		Tổng số	Trẻ em dưới 5 tuổi	Tổng số	*P.f*	*P.v*	*P.m*	*P.o*	*P.k*	PH	
Thôn	Chỉ xét nghiệm chẩn đoán nhanh										
	Chỉ soi lam										
	Xét nghiệm bằng cả 2 phương pháp										
Xã	Chỉ xét nghiệm chẩn đoán nhanh										
	Chỉ soi lam										
	Xét nghiệm bằng cả 2 phương pháp										
Bệnh viện, Phòng khám	Chỉ xét nghiệm chẩn đoán nhanh										
	Chỉ soi lam										
	Xét nghiệm bằng cả 2 phương pháp										
TTYT huyện, Điều tra dịch tễ	Chỉ xét nghiệm chẩn đoán nhanh										
	Chỉ soi lam										
	Xét nghiệm bằng cả 2 phương pháp										
Y tế tư nhân	Chỉ xét nghiệm chẩn đoán nhanh										
	Chỉ soi lam										
	Xét nghiệm bằng cả 2 phương pháp										
Cộng	Chỉ xét nghiệm chẩn đoán nhanh										
	Chỉ soi lam										
	Xét nghiệm bằng cả 2 phương pháp										
Cộng											

3.2. Xét nghiệm G6PD đối với trường hợp bệnh sốt rét do *P.vivax*

Xét nghiệm G6PD	Số trường hợp bệnh	Kết quả		
		Bình thường	Bán thiếu	Thiếu
Định lượng				

vnt_thanhhoa_vt_So Y te Thanh Hoa_25/3/2021 10:05:25

IV. PHÂN BỐ TRƯỜNG HỢP BỆNH SỐT RÉT THEO XÃ

TT	Tên xã	Số trường hợp bệnh							Số ổ bệnh		
		Tổng số	*P.f*	*P.v*	*P.m*	*P.o*	*P.k*	PH	Số ổ bệnh hoạt động	Số ổ bệnh tiềm tàng	Số ổ bệnh đã được kiểm soát
1											
2											
3											
4											
5											
6											
7											
8											
9											
Cộng											

V. CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG MUỖI TRUYỀN BỆNH

syt_thanhhoa_vt_So Y Te Thanh Hoa_25/10/2021 10:05:25

TT	Tên xã	Dân số nguy cơ	Xã được phun hóa chất			Xã được tẩm màn			Xã được phối hợp cả phun và tẩm			Màn tẩm hóa chất tồn lưu lâu		Tổng dân số được bảo vệ
			Số thôn, bản được phun	Số hộ	Dân số được bảo vệ	Số thôn được tẩm	Số màn (quy màn đôi)	Dân số được bảo vệ	Số thôn bản được cả phun và tẩm	Số màn (quy màn đôi	Dân số được bảo vệ	Màn tẩm hóa chất tồn lưu lâu được cấp trong vòng 3 năm	Dân số được bảo vệ chỉ bằng màn tẩm hóa chất tồn lưu lâu	
					(1)			(2)			(3)		(4)	(5=1+2+3+4)
1														
2														
3														
4														
5														
6														
7														
8														
Cộng														

Dân số bảo vệ chung của huyện theo kế hoạch cả năm: ..... Đã thực hiện:....., Đạt: .....%

Trong đó: - Phun tồn lưu theo kế hoạch:..... Đã thực hiện:....., Đạt: .....%

- Tẩm màn theo kế hoạch:..... Đã thực hiện:....., Đạt: .....%
- Phát màn tẩm hóa chất tồn lưu lâu: …… …… Đã thực hiện:....., Đạt: .....%

VI. TUYÊN TRUYỀN

TT	Hình thức	Số lần/số lượng	Số người dự	Đơn vị thực hiện
1	**Phát thanh**			
2	**Tuyên truyền theo nhóm**			
3	**Thăm hộ gia đình**			
4	**Hình thức khác (ghi rõ: …….)**			

VII. GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHỐNG SỐT RÉT

TT	Mục	Số lần giám sát	Số điểm giám sát
1	**Giám sát dịch tễ, ổ bệnh**		
2	**Giám sát phòng chống véc tơ**		
3	**Giám sát điều trị và sử dụng thuốc**		
4	**Giám sát kinh phí, vật tư**		

VIII. BÁO CÁO Ổ BỆNH VÀ BIỆN PHÁP GIẢI QUYẾT

TT	Tên xã	Số ổ bệnh được phát hiện trong tháng	Số ổ bệnh được can thiệp trong tháng	Số ổ bệnh được can thiệp trong vòng 7 ngày
1				
2				
3				
4				
Cộng				

IX. ĐÀO TẠO VÀ XÂY DỰNG MÀNG LƯỚI

TT	Đối tượng	Số người hiện có	Số người được đào tạo	Nội dung đào tạo
1	**Y tế thôn (bản)**			
2	**Y tế xã**			
3	**Xét nghiệm viên điểm kính hiển vi**			
4	**Y dược tư nhân**			
5	**Y tế huyện**			
6	**Đối tượng khác**			

X. TÌNH HÌNH THUỐC, HÓA CHẤT VÀ VẬT TƯ

TT	Tên	Đơn vị	Tồn tháng trước	Nhập trong tháng	Đã dùng	Điều chuyển	Tồn cuối tháng	Hạn dùng	Ghi chú
			(1)	(2)	(3)	(4)	(5=1+2-3-4)		
1	Artesunat 60mg	Ống							
2	CV-Artecan	Viên							
3	Arterakin	Viên							
4	Pyramax	Viên							
5	Chloroquin 250mg	Viên							
6	Quinin Clo 500mg	Ống							
7	Quinin Sf 250mg	Viên							

8	Primaquin 13,2mg	Viên							
9	Tét chẩn đoán nhanh	Bộ							
10	Kim chích	Cái							
11	Lam kính	Cái							
12	Dầu soi	ml							
13	Giemsa	ml							
14	Fendona 10 SC	Lít							
15	ICON 10WP	Kg							
16	ICON 2,5 CS	Lít							
17	Bình bơm	Cái							
18	Vật liệu truyền thông	Bộ							
19	Khác….								

svt_thanhhoa@1... Sở Y tế Thanh Hóa_25/10/2021 10:08:35

XI. NHẬN XÉT VÀ ĐỀ NGHỊ:

1. Phân tích tình hình sốt rét:

……
……

2. Đánh giá các hoạt động phòng chống sốt rét:

……
……

3. Đề nghị:

……
……

Ngày…..tháng…..năm 20…

Người lập biểu **Giám đốc**